dhpev 17

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

dhpev 17

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Dhammapada Sutta

(Khuddaka Nikaya - Sutta Pitaka)

The Path of Truth

English translation

by Bhikkhu Khantipalo & Sister Susanna

Sydney, Australia, 1993 Kinh Pháp Cú

Vietnamese translation

by Bhikkhu Thích Minh Châu

Sài Gòn, Việt Nam, 1996

XVII- Kodhavagga

Anger Phẩm Phẫn Nộ

221. Anger and pride should one forsake,

all fetters cast aside,

dukkha's none where no desire,

no binding to body or mind. 221. Bỏ phẫn nộ, ly mạn,

Vượt qua mọi kiết sử,

Không chấp trước danh sắc.

Khổ không theo vô sản.

222. Who checks arising anger

as with chariot away,

that one I call a charioteer,

others merely grip the reins. 222. Ai chận được phẫn nộ,

Như dừng xe đang lăn,

Ta gọi người đánh xe,

Kẻ khác, cầm cương hờ.

223. Anger conquer by amity,

evil conquer with good,
by giving conquer miserly,
with truth the speaker of falsity. 223. Lấy không giận thắng giận,
Lấy thiện thắng không thiện,
Lấy thí thắng xan tham,
Lấy chơn thắng hư ngụy.
224. Speak truth and be not angry,
from little give to one who asks,
by these conditions three to go
unto the presence of the gods. 224. Nói thật, không phẫn nộ,
Của ít, thí người xin,
Nhờ ba việc lành này,
Người đến gần thiên giới.
225. Those sages inoffensive
in body e'er restrained
go unto the Deathless State
where gone they grieve no more. 225. Bậc hiền không hại ai,
Thân thường được chế ngự
Đạt được cảnh bất tử,
Đến đây, không ưu sầu.
226. For the ever-vigilant
who train by day and night
upon Nibbana e'er intent
pollutions fade away. 226. Những người thường giác tỉnh,
Ngày đêm siêng tu học,
Chuyên tâm hướng Niết bàn,
Mọi lậu hoặc được tiêu.
227. An ancient saying, Atula,
not only said today --
"They are blamed who silent sit,

who often speak they too are blamed,
and blamed are they of measured speech" --
there's none in the world unblamed. 227.A-tu-la, nên biết,
Xưa vậy, nay cũng vậy,
Ngồi im, bị người chê,
Nói nhiều, bị người chê,
Nói vừa phải, bị chê.
Làm người không bị chê,
Thật khó tìm ở đời.
228. There never was, there'll never be
nor now is ever found
a person blamed perpetually
or one who's wholly praised. 228. Xưa, vị lai,và nay,
Đâu có sự kiện này,
Người hoàn toàn bị chê,
Người trọn vẹn được khen.
229. But those who are intelligent
praise one of flawless conduct, sage,
in wisdom and virtue well-composed,
having observed him day by day. 229. Sáng sáng, thẩm xét kỹ.
Bậc có trí tán thán.
Bậc trí không tỳ vết,
Đầy đủ giới định tuệ.
230. Who's to blame that one so fine
as gem from Jambu stream?
Even the devas that one praise,
by Brahma too is praised. 230. Hạnh sáng như vàng ròng,
Ai dám chê vị ấy?
Chư thiên phải khen thưởng,
Phạm Thiên cũng tán dương.

231. Rough action one should guard against,
be with body well-restrained,
bad bodily conduct having shed
train oneself in good. 231. Giữ thân đừng phẩn nộ,
Phòng thân khéo bảo vệ,
Từ bỏ thân làm ác,
Với thân làm hạnh lành.
232. Rough speaking one should guard against,
be in speaking well-restrained,
bad verbal conduct having shed
train oneself in good. 232. Giữ lời đừng phẩn nộ,
Phòng lời khéo bảo vệ,
Từ bỏ lời thô ác,
Với lời, nói điều lành.
233. Rough thinking one should guard against,
be in thinking well-restrained,
bad mental conduct having shed
train oneself in good. 233. Giữ ý đừng phẩn nộ,
Phòng ý, khéo bảo vệ,
Từ bỏ ý nghĩ ác,
Với ý, nghĩ hạnh lành.
234. Restrained in body are the wise,
in speech as well they are restrained,
likewise are they restrained in mind,
they're perfectly restrained. 234. Bậc trí bảo vệ thân,
Bảo vệ luôn lời nói
Bảo vệ cả tâm tư,
Ba nghiệp khéo bảo vệ.
[Phẩm trước][Mục lục][Phẩm kế]
[Thư mục Việt ngữ] [Buddhasasana Main Page]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.